

Số: 06/BC-MNNH

Đông Hải, ngày 25 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác tháng 01 và triển khai kế hoạch tháng 02 Năm học 2025-2026

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 01

1. Về số lượng

* Số học sinh

TT	Nội dung	Tổng số học sinh	Mẫu giáo			Nhà trẻ
			5 Tuổi	4 Tuổi	3 Tuổi	
1	Số lớp	13	3	4	4	2
	Tăng giảm so với tháng trước	0	0	0	0	0
2	Số học sinh	340	100	93	69	78
	Tăng giảm so với tháng trước	0	0	0	0	0

* CB-GV-NV

TT	Nội dung	Số tháng trước	Số tháng này	Tăng giảm	Lý do
1	Ban giám hiệu	3	3	0	
2	Giáo viên	29	29	0	
3	Cô nuôi	8	8	0	
4	Nhân viên VP	2	2	0	

5	Lao công bảo vệ	3	3	0	
	Cộng	45	45		

2. Về chất lượng:

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

* Ưu điểm:

- 13/13 lớp có kế hoạch bài soạn đầy đủ bám sát kế hoạch chương trình.
- Các lớp đã tổ chức chương trình theo đúng kế đã xây dựng.
- Đa số nội dung bài dạy các bài dạy đảm bảo mục đích yêu cầu và lĩnh vực phát triển, phù hợp với độ tuổi.
- Hầu hết các lớp trình ký bài soạn theo đúng thời gian quy định.
- Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày tương đối nghiêm túc.
- Xây dựng môi trường trong lớp tương đối phù hợp chủ đề thực hiện.
- Trẻ có nề nếp thực hiện các hoạt động, phối hợp cùng cô trong các hoạt động.

* Tồn tại:

- Một số ngày chưa chuẩn bị đủ đồ dùng trong giờ HĐC, số lớp chưa chú ý rèn nề nếp cho trẻ trong HĐG còn để trẻ chơi tự do.
- Phong chữ chưa đồng nhất, lỗi phong chữ, thiếu TCCT
- Nội dung HĐVĐV chưa đúng chủ đề (Đ/c L.Trang, P. Oanh).
- Xác định mục tiêu bài âm nhạc chưa đầy đủ (Đ/c L.Trang)
- Xác định mục tiêu giờ TCKNXH chưa phù hợp với NT, nội dung giáo dục chưa sát với bài dạy (Đ/c Tình)
- Xác định mục tiêu góc khám phá chưa rõ nội dung (Đ/c Hiền).
- Phân tích vận động chưa cụ thể (Đ/c Dung, Hồng, Tình, Thoa)
- Đặt tên bài học không phù hợp với NT (Đ/c Tình, P. Oanh, Hồng)
- Xác định thành tố giờ học STEAM lẫn giữa giờ khám phá và chế tạo (Đ/c N.Hà, Lan, Mến, Thêu)
- Lựa chọn đồ dùng chưa phù hợp với chủ đề (Đ/c Thúy, Thêu), tiến trình tổ chức hoạt động chưa đảm bảo đặc trưng phương pháp bộ môn giờ toán (Đ/c Thúy)
- Nội dung giáo dục không đồng nhất với mục tiêu (Đ/c V. Oanh, N. Hương)
- Tên bài dạy và nội dung chưa đồng nhất giờ TCKNXH (Đ/c Mến)
- Nội dung giáo dục chưa sát với nội dung câu truyện (Đ/c Nhung, Hoài)
- Giờ STEAM khám phá thiếu hoạt động mở rộng và củng cố (Đ/c Thêu)

- Giờ thơ thiếu nội dung giảng từ (Đ/c Huyền , Miền)
- Giờ truyện thiếu tóm tắt nội dung truyện (Đ/c Giang)
- Xác định mục tiêu giờ dạy chưa phù hợp (*Giờ tìm hiểu 1 số loại hoa*), nội dung tích hợp quyền con người khiên cưỡng, tên bài dạy và nội dung hoạt động không liên quan, xác định vận động không chính xác (*không có trong nội dung chương trình*) giờ thể dục. Chưa sửa bài kịp thời (Đ/c Thu).

2.2. Kiểm tra toàn diện các HĐSP 3 đ/c giáo viên.

**** Ưu điểm:***

- Giáo viên chuẩn bị đầy đủ giáo án, đồ dùng đồ chơi cho cô và trẻ tham gia các hoạt động
- Giáo viên có tác phong nhẹ nhàng, gần gũi trẻ.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động phù hợp với chủ đề đang thực hiện.
- Đồ dùng đồ chơi sắp xếp gọn gàng, có ký hiệu đầy đủ thuận tiện cho trẻ lấy và cất đồ chơi.
- Xây dựng môi trường hoạt động góc phù hợp với chủ đề. Bố trí các góc chơi hợp lý phù hợp số trẻ và diện tích lớp học.

**** Tồn tại:***

- Hướng dẫn của cô 1 số hoạt động chưa rõ ràng, hình thức tổ chức chưa sáng tạo, chưa tạo nhiều cơ hội cho trẻ hoạt động (Đ/c Tình)
- Tổ chức hoạt động chưa thu hút, chưa khai thác triệt để đồ dùng để tiết học có hiệu quả hơn. (Đ/c Mến)
- Đồ dùng đồ chơi chưa phong phú đa dạng , kỹ năng của trẻ trong góc chưa tốt (Đ/c Tình)
- Nội dung giáo dục chưa sát với nội dung bài thơ, chưa linh hoạt khi cho trẻ đọc thơ. Nội dung SEI chưa thể hiện rõ (Đ/c Thu)
- Kết quả: Xếp loại khá: Đ/c Tình, Mến
Xếp loại tốt: Đ/c Thu

2.3. Kiểm tra nề nếp học tập các lớp sau Tết Nguyên Đán

Ưu điểm:

- Các lớp nhanh chóng ổn định nề nếp sinh hoạt hằng ngày; thực hiện đầy đủ các hoạt động theo thời gian biểu.
- Giáo viên chú trọng tạo không khí thân thiện, gần gũi, giúp trẻ thích nghi trở lại sau kỳ nghỉ: một số lớp tổ chức các hoạt động trò chuyện đầu năm phù hợp với tâm lý trẻ.

- Các lớp đã chủ động vệ sinh, sắp xếp lại môi trường trong và ngoài lớp học; Đảm bảo sạch sẽ, an toàn, tạo không gian học tập thân thiện cho trẻ khi quay trở lại trường.

- Một số lớp đã cập nhật góc chơi theo chủ đề mới, bổ sung học liệu tự làm, bố trí góc hoạt động khoa học, thuận tiện cho trẻ lựa chọn và sử dụng.

Tồn tại:

- Một số lớp còn mất thời gian trong việc ổn định nề nếp đầu giờ; trẻ đi học chưa đều, chưa thực sự tập trung khi tham gia hoạt động học trong những ngày đầu sau Tết.

- Công tác rèn kỹ năng tự phục vụ và duy trì nề nếp cho trẻ chưa đồng đều giữa các lớp.

- Nhìn chung, nề nếp học tập sau Tết đã được ổn định; tuy nhiên cần tiếp tục tăng cường các biện pháp hỗ trợ, điều chỉnh hình thức tổ chức hoạt động để trẻ nhanh chóng thích nghi và tham gia học tập tích cực.

2.4. Thực hiện Video tuyên truyền.

**** Ưu điểm:***

- Nhiều lớp đã thực hiện video tuyên truyền đảm bảo yêu cầu; video thể hiện rõ hoạt động của giáo viên và trẻ trong quá trình chăm sóc, giáo dục (C1, C2, C3, A1).

- Một số lớp có nhiều video, hình ảnh phong phú; chất lượng hình ảnh rõ nét, bố cục hợp lý (A1)

****Tồn tại:***

- Một số lớp thiếu ảnh minh chứng trong video (C3, NT1); một số video còn mờ, rung, chất lượng hình ảnh chưa đảm bảo (NT1).

- Nội dung video chưa tiêu biểu, chưa làm rõ vai trò tổ chức hoạt động của giáo viên và sự tham gia của trẻ (NT3).

- Đưa Video chưa đúng Link yêu cầu, tỉ lệ hình ảnh video chưa đảm bảo theo đúng tỉ lệ 16.9 (NT2)

- Thiếu lời bình, thiếu ảnh (C3)

- Khâu chuẩn bị bối cảnh chưa tốt; không gian lớp học trong video còn bừa bộn, ảnh hưởng đến tính thẩm mỹ (C2).

- Lớp thực hiện chưa đúng yêu cầu về nội dung và hình thức sản phẩm (B3).

- Một số lớp chưa thực hiện video (B4); một số lớp nộp muộn so với thời gian quy định .

2.5. Xây dựng kho học liệu

**** Ưu điểm:***

- Cơ bản các tổ chuyên môn đã có sự phân bổ nội dung đề sản phẩm sát thực với nội dung chủ đề đang thực hiện.

- Sản phẩm đầy đủ, đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Lớp có nhiều sản phẩm (NT3, C1, C3)

- Tổ có sản phẩm có chất lượng đồng đều (3T, 5T)

*** Tồn tại:**

- Một số sản phẩm chưa ghi tên trường, tên hoạt động (3C3(2 sản phẩm, B2, NT3 (Bản nhạc))

- Sản phẩm đường Link 1 số bài không mở được (3C1(Trò chơi), B1, B4), mã QR giới hạn không cho truy cập (B1)

- Sản phẩm chưa đúng chủ đề: 4B3

2.6. Công tác sáng kiến kinh nghiệm

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT và UBND phường Đông Hải về công tác sáng kiến tới 100% cán bộ, giáo viên; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện công tác sáng kiến năm học 2025–2026 phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường.

- Kết quả, nhà trường đã thu thập được 32 sáng kiến, trong đó 03 sáng kiến thuộc lĩnh vực quản lý và 28 sáng kiến của giáo viên. Các sáng kiến cơ bản bám sát thực tiễn chăm sóc, giáo dục trẻ, tập trung vào đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động, xây dựng môi trường giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng – giáo dục trẻ.

2.7. Chuẩn bị tham gia hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp Thành phố

- Đ/c Hương, Hà hoàn thành các nội dung yêu cầu hồ sơ tham gia dự thi (Giấy chứng nhận giáo viên giỏi, kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp), hoàn thành báo cáo giải pháp (tuần 1/3 trình bày)

- Hiệu trưởng đã phân công CB phụ trách và tổ công tác hỗ trợ giáo viên dự thi.

3. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

3.1. Kiểm tra nề nếp, công tác an toàn an ninh trường học sau tết.

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường đã xây dựng lịch trực tết cụ thể trong những ngày nghỉ tết các thành viên cụ thể BGH, bảo vệ. Phân công nhiệm vụ rõ ràng.

- Các lớp kiểm kê tài sản bàn giao ký xác nhận cùng BGH và bảo vệ trước khi nghỉ tết đảm bảo csvc tài sản của lớp.

- Đã kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trước trong và sau tết tại các khối lớp, tại các lớp 100% trẻ được đảm bảo an toàn trong dịp tết. Kiểm tra các trang

thiết bị phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ sau tết đều đảm bảo, không bị hư hỏng.

- Vệ sinh phòng nhóm, cảnh quan môi trường nhà trường được đảm bảo vệ sinh sạch sẽ thường xuyên ở một số khu vực chung.

- Các lớp thực hiện nghiêm túc vệ sinh phòng nhóm, cảnh quan môi trường lớp học đảm bảo các hoạt động sau tết đi vào nề nếp.

- Tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, nề nếp các hoạt động các hoạch động nuôi dưỡng sau Tết theo kế hoạch.

- Thực hiện thực đơn theo kế hoạch đảm bảo, bếp ăn thực hiện theo dây chuyền bếp ăn 1 chiều theo nhiệm vụ được phân công.

- Trong thời gian nghỉ tết nhà trường không xảy ra vấn đề mất an toàn về cơ sở vật chất, trang thiết bị và 100% cán bộ giáo viên không vi phạm luật ATGT

- Số học sinh đi học sau tết tương đối đảm bảo.

Tồn tại:

- Số trẻ đăng ký đi học sau tết còn thấp, không ổn định, cụ thể ngày 23/2 có 284/341 trẻ, ngày 24/2 có 289/341 trẻ, ngày 25/2 có 300/341 trẻ... Đề nghị các lớp chú ý công tác tuyên truyền cho trẻ đi học sau tết, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần.

- Số trẻ đăng ký đi học sau tết giảm dần như chưa có cháu ra đăng ký.

3.2. Tổ chức các hoạt động vui tết Nguyên đán

- Nhà trường đã triển khai kế hoạch tổ chức Phối hợp với phụ huynh học sinh tổ chức hoạt động Bé vui đón tết với các hoạt động: tổ chức văn nghệ, ăn tiệc Buppe vào ngày 6/02/2026 với sự tham gia góp mặt của các bậc phụ huynh các lớp chuẩn bị cùng với các đ/c nhân viên giáo viên trong nhà trường với các món ăn trẻ yêu thích.

- * Thực đơn: Cơm cuộn, cơm trộn dong biển; Đùi gà rán; Khoai tây chiên; Xúc xích-cá viên-rau củ chiên; Thạch rau câu; Nước cam; nước ép dưa hấu.

Hoạt động được diễn ra đảm bảo an toàn tuyệt đối cho cô và trẻ, giúp trẻ có thêm những kiến thức, kỹ năng khi ăn tiệc: Dạy trẻ biết chuẩn bị bàn tiệc cùng cô, cách lấy thức ăn, ăn hết thức ăn mình lấy, không lấy nhiều, không để thừa thức ăn...; ý thức trong bàn ăn, không nói chuyện to, không làm rơi vãi thức ăn...

- Các lớp tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại lớp cho trẻ. Tạo được không khí vui tươi phấn khởi cho trẻ, phụ huynh học sinh toàn trường.

3.3 Kiểm tra toàn diện 1 đ/c nhân viên, Kiểm tra công tác VSATTP.

*** Ưu điểm:**

- Có đủ HSSS bếp ăn theo quy định, đã cập nhật thông tin đến thời điểm kiểm tra.

- Bảng biểu được cập nhật đầy đủ thông tin về công tác chăm sóc giáo dục trẻ, nội dung đảm bảo.

- Xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ theo mùa, kết hợp thực phẩm đa dạng.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng giao nhận thực phẩm.
- Giao nhận thực phẩm đúng giờ, đủ định lượng theo thực đơn dự kiến, thực phẩm tươi ngon, đảm bảo vệ sinh.
- Nhân viên nấu ăn phối hợp dây chuyền bếp một chiều tương đối nhịp nhàng, theo đúng nhiệm vụ được phân công.
- Thực hiện quy trình, kỹ năng sơ chế biến thực phẩm sống, thực phẩm chín đảm bảo thời gian, đảm bảo nguyên tắc VSATTP.
- Lưu mẫu thực phẩm đảm bảo 3 đủ: Đủ dụng cụ, đủ lượng mẫu tối thiểu, đủ thời gian quy định và được niêm phong, ghi chép đảm bảo.
- Thành phẩm đảm bảo đúng giờ, đủ định lượng. Thành phẩm ngon, có mùi vị hấp dẫn.
- Trẻ ăn ngon, hết xuất theo khẩu phần ăn.

*** Tồn tại:**

- Nhân viên đôi khi không thực hiện trang phục khẩu trang, mũ đầy đủ.
- Không có thảm để khu vực bồn rửa, bàn sơ chế sắp xếp đồ dùng chưa gọn gàng còn nhiều đồ dùng của cô.
- Sổ sách một số ngày chưa đầy đủ chữ ký.
- Nền bếp khu chế biến sống bị ướt không đảm bảo vệ sinh.

Kết quả: Xếp loại Tốt 1/1 đ/c.

Bếp ăn xếp loại tốt

3.4. Kiểm tra nề nếp vệ sinh ăn ngủ tại khối nhà trẻ.

*** Ưu điểm:**

- Nề nếp trẻ đi học sau tết ngoan, số trẻ đi học đông, đều, trẻ đi học không khác nhà.
- Các lớp thực hiện các hoạt động nề nếp vệ sinh ăn ngủ tương đối đảm bảo.
- Thực hiện đảm bảo công tác phòng chống rét, có đủ chăn, đảm bảo đủ ấm cho trẻ.

- Nề nếp giờ ăn trẻ tương đối ngoan, không rơi vãi.

*** Tồn tại:**

- Một số trẻ còn chưa ăn hết định lượng xuất ăn.
- Trẻ ăn còn bị rơi vãi cơm nhiều.

4. Các công tác khác

4.1 Công tác tài chính

+ Kế toán: Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn của trẻ lên phần mềm dinh dưỡng; Giải quyết chế độ lương và các khoản phụ cấp theo quy định.

+ Văn thư: Trực hộp thư điện tử, cập nhật các văn bản đi đến, chuyên giao văn bản đi đến, cập nhật các báo cáo nộp theo đúng thời gian quy định. Thực hiện cập nhật số liệu dân số trên phần mềm phổ cập theo địa chỉ hành chính mới.

+ Y tế - Thủ quỹ: Thu tiền ăn tháng 1; tham gia kiểm tra VSATTP nhà bếp, kiểm tra công tác bán trú, công tác vệ sinh trong và ngoài lớp ở một số lớp, tuyên truyền đến phụ huynh và các cháu về an toàn giao thông; giới thiệu 4 nhóm thực phẩm chính và lời khuyên ăn uống hợp lý. Các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ. Thực hiện cập nhật số liệu dân số trên phần mềm phổ cập theo địa chỉ hành chính mới.

4.2. Tham dự chuyên đề cụm Đề tài: “ Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non thông qua các hoạt động thực hành cuộc sống” tại MN Cát Bi.

- Đã thực hiện các nhiệm vụ được phân công và tham dự chuyên đề theo công văn.

4.3. Hưởng ứng “ Tết trồng cây” phủ xanh bóng mát, cải tạo cảnh quan môi trường giáo dục tích cực, sạch đẹp.

- Ngày 23/02/2026 đ/c Hiệu trưởng tham gia lễ phát động tết trồng cây theo công văn.

- Nhà trường chỉ đạo thực hiện các hoạt động cắt tỉa, chăm sóc cây tạo cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp.

4.4. Ký cam kết không đốt pháo nổ, thả đèn trời.

- Nhà trường đã tổ chức ký cam kết với CBGVNV, tuyên truyền phụ huynh học sinh chấp hành các quy định về vũ khí vật liệu nổ công cụ hỗ trợ pháo năm 2026 theo công văn số 91/CADDH-CSKV ngày 14/01/2026.

- Tập thể CBGVNV chấp hành nghiêm túc các quy định trong cam kết, trong dịp tết không có tình trạng mất an toàn nào xảy ra.

B – Triển khai kế hoạch tháng 3

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Người phối hợp thực hiện
Kế hoạch tuần 1 (2/3-7/3)			
2-31/3	Tham dự hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp Thành phố (dành cho GV khối MG 4 tuổi).	BGH	GV – NV
2-31/3	Kiểm tra toàn diện 5 giáo viên.	BGH	GV – NV

2-31/3	Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, công tác y tế, an toàn an ninh trường học.	BGH	GV – NV
2-31/3	Hoàn thiện các minh chứng đánh giá ngoài	BGH	GV – NV
Kế hoạch tuần 2 (9/3-15/3)			
9/3	Kiểm tra VSATTP, công tác phòng chống dịch bệnh, công tác y tế, an toàn an ninh trường học.	BGH	GV – NV
10/3	Kiểm tra dây chuyền bếp ăn, VSATTP.	BGH	GV – NV
9-15/3	Kiểm tra toàn diện các HĐSP 4 đ/c giáo viên.	BGH	GV – NV
Kế hoạch tuần 3 (16/3-22/3)			
16-22/3	Hoàn thiện báo cáo đánh giá ngoài	BGH	GV – NV
Kế hoạch tuần 4 (23/3-31/3)			
23/3	- Kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.	BGH	GV – NV
24-31/3	- Đón đoàn kiểm tra đánh giá ngoài. - Chuẩn bị xây dựng các hoạt động thi giáo viên giỏi thành phố	BGH	GV – NV
23-31/3	Bình bầu thi đua cuối tháng	BGH	GV dự thi

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH để bc;
- Lưu VT.



PHÒNG DỒNG HẢI TRƯỜNG
TRƯỜNG MẦM NON NAM HẢI
Ngô Thị Thu Hương

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 09:26 02/04/2026
bởi Vũ Thị Duyên (c0nh_duyenvt) – Trường MN Nam Hải